

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143 /2020/HS-PT

Ngày: 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Sang

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Mai Dung

Bà Dương Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Th3 Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 129/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo: Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Th Gà), Đinh Hùng C, Trần Hoàng Tr, Mạnh Văn T4. Do có kháng cáo của 04 bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Th G), sinh năm 1978 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TN, xã T1, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim D1 và có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2016/HSST ngày 10-3-2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn Th 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-3-2020 cho đến nay; có mặt.

2. Đinh Hùng C, sinh năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TN, xã T1, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Nghĩa Nhật, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ánh N1 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2016/HSST ngày 10-3-2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử

phạt Đình Hùng C 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03-6-2020 cho đến nay; có mặt.

3. Trần Hoàng Tr, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TN, xã T1, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng (chết) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-3-2020 cho đến nay; có mặt.

4. Mạnh Văn T4, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạnh Văn Kh, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị D2, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Trần Thị Cẩm V và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-3-2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đình Hùng C*: Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn Khắc Th3**, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố 3, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th và Nguyễn Khắc Th3, sinh năm 1985, ngụ khu phố B, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có mâu thuẫn với nhau về việc bảo kê trường gà. Tối ngày 27-01-2020, Th3 nhiều lần gọi điện thoại cho Th đòi tiền bảo kê nên Th hẹn Th3 đến nhà Th. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Th3 điều khiển xe mô tô đến nhà Th tại ấp TN, xã T2, huyện T, tỉnh Tây Ninh, khi Th3 vừa dựng xe cặp hông nhà Th thì Th cầm cây rựa từ trong nhà chạy ra đuổi chém Th3 nên Th3 bỏ chạy bộ về hướng thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Th chạy đuổi theo Th3, Th vừa chạy vừa la lớn “*Tao chém chết mẹ mày luôn nè chứ đòi tiền bảo kê hả*”. Lúc này, nghe tiếng Th la và nhìn thấy Th đang đuổi chém Th3 nên Trần Hoàng Tr nhà ở gần đó cầm cây rựa chạy theo Th đuổi chém Th3. Cùng lúc này, Đình Hùng C đang ngồi uống rượu tại nhà anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1984 gần đó nghe và nhìn thấy Th la rằng “*bắt nó, bắt lấy nó*” nên C nhặt 01 khúc cây gỗ dạng ống tròn, có chiều dài khoảng 60-70cm, đường kính khoảng 03cm, giơ cây lên đánh Th3 nhưng Th3 tránh được và tiếp tục bỏ chạy, C do say rượu nên té ngã và vứt bỏ cây. Th và Tr tiếp tục đuổi chém Th3 thì Th3 chạy vào đường hẻm Thánh thất Cao Đài thuộc ấp Thạnh Nam, xã Thạnh Tây, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, Mạnh Văn T4 thấy vậy, nên cùng đuổi theo bắt Th3 giúp Th. Th3 chạy được một đoạn thì bị té ngã

xuống đất, Tr đuổi kịp và dùng cây rựa chém 02 cái trứng vào hông phải của Th3, T4 chạy đến dùng chân đá vào mặt và vai của Th3, Th dùng rựa giơ lên cao định chém Th3 thì được mọi người can ngăn. Sau đó, Nguyễn Khắc Th3 được đưa đến Trung tâm y tế huyện T và Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh cấp cứu, điều trị đến ngày 31/01/2020 được xuất viện.

Tại kết luận giám định số 29/2020/TgT ngày 17/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận Nguyễn Khắc Th3 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Th Gà) 01 (một) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng Tr 01 (một) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Hùng C 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mạnh Văn T4 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về các biện pháp T4 pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22-9-2020, bị cáo Trần Hoàng Tr và bị cáo Mạnh Văn T4 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 25-9-2020, bị cáo Đinh Hùng C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo

Ngày 28-9-2020, bị cáo Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C, Mạnh Văn T4 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều

355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C, Mạnh Văn T4; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Hùng C trình bày luận cứ bào chữa:

Thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo C như bản án hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo, xuất phát từ mối quan hệ gia đình (cậu- cháu) với bị cáo Th, nên bị cáo C chưa nhận thức đầy đủ khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo C tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không gây thương tích cho bị hại, hành vi phạm tội chỉ bộc phát nhất thời và kết thúc nhanh chóng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại tòa, bị cáo cung cấp thêm các tình tiết bản thân bị cáo là lao động chính, mẹ bị cáo bị bệnh tiêu đường mãn tính, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; con gái bị cáo đạt thành tích cao trong học tập; vợ bị cáo ly thân và bỏ đi, các con của bị cáo rất cần sự chăm sóc của bị cáo. Đó đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có thời gian chăm sóc mẹ già, con nhỏ.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C, Mạnh Văn T4:

Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo, để các bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm, chăm sóc cha mẹ già, nuôi con nhỏ. Các bị cáo cam kết chấp hành đúng các quy định về án treo và hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thấy rằng:

[2.1] Về tội danh: Xuất phát từ mâu thuẫn về việc bảo kê trường gà và nhiều lần bị Nguyễn Khắc Th3 gọi điện thoại đòi tiền bảo kê, nên khoảng 21 giờ ngày 27-01-2020, tại nhà bị cáo Th ở ấp Thạnh Nam, xã Thạnh Tây, huyện T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Th đã có hành vi cầm cây rựa (là hung khí nguy hiểm) đuổi chém anh Nguyễn Khắc Th3. Bị cáo Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C và Mạnh Văn T4 tuy không có mâu thuẫn với anh Th3 nhưng khi nghe bị cáo Th (là cậu ruột của bị cáo Tr, bị cáo C, cậu vợ bị cáo T4) hô hào, kêu bắt, đánh anh Th3 thì các bị cáo Tr, C, T4 giúp sức cho bị cáo Th đuổi theo và đánh anh Th3.

Hậu quả làm anh Th3 bị thương tật 14%. Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và áp dụng chế định đồng phạm giản đơn đối với các bị cáo là có căn cứ.

[2.2] Về hình phạt: Khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của mỗi bị cáo, cũng như đã xem xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng Điều 54 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

[2.3] Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn Th là người khởi xướng và giữ vai trò chính trong vụ án, mặc dù các bị cáo phạm tội không có tổ chức, chỉ đồng phạm giản đơn, nhưng xuất phát từ mâu thuẫn của bị cáo Th với bị hại là nguyên nhân xảy ra vụ án, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nên bị cáo Th phải là người chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Hội đồng xét xử sơ thẩm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội là có căn cứ.

Bị cáo Trần Hoàng Tr mặc dù không phải là người khởi xướng, nhưng chính bị cáo Tr trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm (rựa) gây thương tích cho bị hại, tỷ lệ thương tật 14% của bị hại do chính bị cáo Tr gây ra, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tr mức hình phạt ngang với bị cáo Th là có xem xét đến tính chất, mức độ, vai trò và hậu quả của tội phạm do bị cáo gây ra. Do đó, cần phải cách ly bị cáo một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Đinh Hùng C, mặc dù đến thời điểm phạm tội được coi là không có tiền án, tiền sự (đã được xóa án tích), tuy nhiên vẫn thuộc trường hợp có nhân thân xấu, nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Đối với bị cáo Mạnh Văn T4, với vai trò đồng phạm giản đơn, giúp sức cho bị cáo Th, nhưng không gây thương tích đối với bị hại, bị cáo T4 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Hoàng Tr,

Đinh Hùng C. Có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mạnh Văn T4; sửa bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C nên các bị cáo Th, Tr, C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Mạnh Văn T4 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Th (tự Th Gà), Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C; giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th (tự Th Gà), Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C.

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mạnh Văn T4

- Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 83/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2.1 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Th Gà) 01 (một) năm tù**, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2.2 Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng Tr 01 (một) năm tù**, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2.3 Xử phạt bị cáo **Đinh Hùng C 09 (chín) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Xử phạt bị cáo **Mạnh Văn T4 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (17/11/2020), về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Giao bị cáo Mạnh Văn T4 về cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Hoàng Tr, Đinh Hùng C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Mạnh Văn T4 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện T;
- Cục THADS huyện T;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Sang